

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN KỲ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày: 29/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**Ông: Thái Văn Sửu.**

**Bà: Nguyễn Thị Vân Anh.**

***Thư ký phiên tòa:*** ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:*** ông **Vương Anh Đào** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/HSST ngày 11/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn S**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/6/1982 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm H, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Lê Văn T (Chết) và bà: Nguyễn Thị Ch - Sinh năm 1936; vợ: Cao Thị T- Sinh năm 1984, con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến 01/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Khắc T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/6/1988 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm V, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Trần Khắc B - Sinh năm 1952 và bà: Phan Thị T - Sinh năm 1963; vợ: Chu Thị H - Sinh năm 1992, con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến 01/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Hà Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/4/1984 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Hà Văn T, sinh năm 1958 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị Trà G - Sinh năm 1988, con: có 01 con, sinh năm 2018; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/01/2021 bị TAND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2021.

Nhân thân: - Ngày 12/6/2014 bị TAND huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Ngày 15/01/2019 bị TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trần Đình D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 28/02/1986 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm x, xã H, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Trần Đình H - Sinh năm 1933 và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1944; vợ: Đặng Thị Thu H - Sinh năm 1996, con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/5/2005 bị TAND huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngày 27/7/2018 bị Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến ngày 07/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Phùng Văn Ph**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/10/1986 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm H, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Phùng Minh H - Sinh năm 1963 và bà: Trần Thị H - Sinh năm

1965; vợ: Trình Thị D - Sinh năm 1992, con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến 01/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:*

Anh: Lê Đình Linh, sinh năm 1966; trú tại: Xóm H, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 23/3/2022, Phùng Văn Ph, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D lần lượt đến nhà Lê Văn S chơi, được một lúc thì mọi người cùng rủ nhau đánh bạc. Lê Văn S lấy một bát sù, một đĩa sù ra đặt giữa phòng khách rồi lấy một bộ bài tú lơ khơ màu xanh đưa cho Hà Văn H để Hà Văn H lấy một quân bài trong bộ bài tú lơ khơ ra cắt thành 04 con xúc xắc hình tròn rồi mọi người cùng nhau đánh bạc, bằng hình thức đánh xóc đĩa. Trần Văn Thuật là người cầm cái xóc cho mọi người đánh bạc. Đến 18 giờ cùng ngày khi Lê Văn S, Phùng Văn Ph, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an huyện Tân Kỳ bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bát sù, 01 đĩa sù bị vỡ thành hai mảnh; 04 con xúc xắc hình tròn được cắt từ quân bài tú lơ khơ màu xanh; thu giữ trong người Lê Văn S 11.000.000đ (Mười một triệu đồng), thu giữ trong người Trần Khắc T 38.500.000đ (Ba mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ trong người Hà Văn H 27.400.000đ (Hai mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng), thu giữ trong người Phùng Văn Ph 1.000.000đ (Một triệu đồng), thu giữ trong người Trần Đình D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Quá trình điều tra xác định được trước khi đánh bạc, Trần Đình D mang theo và sử dụng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để đánh bạc; Trần Khắc T mang theo 31.900.000đ (Ba mươi một triệu chín trăm nghìn đồng) nhưng chỉ sử dụng 30.700.000đ (Ba mươi triệu bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc; Lê Văn S có 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) cho Phùng Văn Ph vay 1.000.000đ (Một triệu đồng), Lê Văn S sử dụng 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) để đánh bạc; Hà Văn H mang theo 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để đánh bạc; Phùng Văn Ph mang theo 1.000.000đ (Một triệu đồng) và vay của Lê Văn S 1.000.000đ (Một triệu đồng) để đánh bạc.

Cáo trạng số: 59/CT-VKSTK ngày 3 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph, về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định cáo trạng, tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Về trách nhiệm hình sự:** Tuyên bố các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph về tội “*Đánh bạc*”.

**Hình phạt chính:**

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Hà Văn H từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/3/2022.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: - Lê Văn S 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trần Đình D 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trần Khắc T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phùng Xuân Phòng 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, sung công quỹ Nhà nước số tiền: 86.700.000 đồng (*Tám mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho Trần Khắc T 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), là số tiền bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tiêu hủy: 04 (Bốn) con xúc xắc hình tròn được cắt từ quân bài tú lơ khơ màu xanh; 01 (Một) bát sứ; 01 (Một) đĩa sứ bị vỡ thành hai mảnh.

Các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph không tranh luận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo có lời nói sau cùng đều rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm pháp quả tang và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ, ngày 23/3/2022 tại nhà Lê Văn S ở Xóm H, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an huyện Tân Kỳ bắt quả tang Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thu giữ tổng số tiền 86.700.000đ (*Tám mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*), 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 con xúc xắc hình tròn để đánh bạc. Trong đó Lê Văn S sử dụng 14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*), Trần Khắc T sử dụng 30.700.000đ (*Ba mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*), Hà Văn H sử dụng 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*), Trần Đình D sử dụng 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), Phùng Văn Ph sử dụng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) để đánh bạc.

*Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:*

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

*a) ...*

*b) Tiền dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên”.*

Hành vi nêu trên của cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph đã phạm tội “*Đánh bạc*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) và tình tiết giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống chung của nhiều gia đình và các hoạt động bình thường của xã hội, làm cho

quần chúng nhân dân bức xúc, lo lắng trước tệ nạn này và là một trong những nguyên nhân gây nên một số loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì động cơ, mục đích háms lợi và có thái độ coi thường pháp luật, nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Để đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm có vai trò ngang nhau, cùng thống nhất tham gia đánh bạc, các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Trần Đình D, Phùng Văn Ph Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Hà Văn H “Tái phạm” nên phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, các bị cáo Lê Văn S, Trần Đình D, Phùng Văn Ph, Trần Khắc T có bố được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Bị cáo Hà Văn H có thành tích trong công tác thiện nguyện thời gian chống dịch Covid được chính quyền địa phương xác nhận, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng:

Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm có vai trò ngang nhau, cùng thống nhất tham gia đánh bạc.

Bị cáo Hà Văn H tham gia tích cực với số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), nhiều thứ 2 trong các bị cáo tham gia đánh bạc nhưng bị cáo đang có tiền án về tội “Đánh bạc”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội vì vậy Hà Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Các bị cáo Trần Khắc T sử dụng số tiền nhiều nhất, Lê Văn S sử dụng số tiền nhiều thứ 3, Trần Đình D sử dụng số tiền nhiều thứ 4, Phùng Văn Ph sử dụng số tiền nhiều thứ 5, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền tương đương nhau vì vậy mức án của các bị cáo cũng tương đương nhau. Các bị cáo đều có 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho các bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, các bị cáo Lê Văn S, Trần Khắc T, Hà Văn H, Trần Đình D, Phùng Văn Ph không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, sung công quỹ Nhà nước số tiền: 86.700.000 đồng (*Tám mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tiêu hủy: 04 (Bốn) con xúc xắc hình tròn được cất từ quần bài tú lơ khơ màu xanh; 01 (Một) bát sứ; 01 (Một) đĩa sứ bị vỡ thành hai mảnh.

Trả lại cho Trần Khắc T 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), là số tiền bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Hà Văn H, Lê Văn S, Trần Khắc T, Trần Đình D, Phùng Văn Ph phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Hà Văn H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/3/2022.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: - Lê Văn S 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

- Trần Đình D 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

- Trần Khắc T 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

- Phùng Văn Ph 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2022).

Giao bị cáo Lê Văn S, Phùng Văn Ph, về cho Ủy ban nhân dân xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; giao Trần Khắc T, về cho UBND xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; giao Trần Đình D về cho UBND xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 điều 65 bộ luật hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

**2. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 86.700.000 đồng (*Tám mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*), đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) con xúc xắc hình tròn được cắt từ quân bài tú lơ khơ màu xanh; 01 (Một) bát sứ; 01 (Một) đĩa sứ bị vỡ thành hai mảnh.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho Trần Khắc T 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), là số tiền bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án huyện Tân Kỳ.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hà Văn H, Lê Văn S, Trần Khắc T, Trần Đình D, Phùng Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Nguyễn Thị Thu Hương**









